

Số: 1079/KH-STP

Ninh Thuận, ngày 03 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2020,

Thực hiện Kế hoạch số 1871/KH-UBND ngày 27/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) Ninh Thuận năm 2020, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1871/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Xác định cụ thể các nội dung công việc và phân công trách nhiệm cho các phòng, đơn vị thuộc Sở; lồng ghép việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp của ngành năm 2020.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh.

I. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính đối với dân, xem mức độ hài lòng của người dân là hiệu quả thực hiện công vụ; tăng cường thông tin, truyền truyền về các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được hiểu biết về các chính sách và sự hiểu biết về vị trí các lãnh đạo...

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chủ động ngăn ngừa các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; nâng cao tinh thần, trách nhiệm, chất lượng thực thi công vụ của công chức, viên chức đối với người dân, tổ chức. Phấn đấu Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp đạt mức cao nhất.

3. 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh được góp ý, thẩm định đảm bảo chất lượng, tính khả thi, đúng

tiến độ thời gian theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành.

4. Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) khi có Quyết định công bố TTHC của Bộ Tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp (cả 03 cấp: tỉnh, huyện, xã); đảm bảo mỗi TTHC sau khi công bố được áp dụng rộng rãi, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC. Phấn đấu 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trước và đúng hạn.

5. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan; triển khai thực hiện có hiệu quả “Năm Dân vận khéo” theo Kế hoạch số 822/KH-STP ngày 29/4/2020, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, phục vụ tốt nhất người dân, doanh nghiệp

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. Phòng Nghiệp vụ 1:

a) Tập trung nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), đảm bảo 100% văn bản QPPL của tỉnh được ban hành theo tiến độ thời gian; đúng trình tự, thủ tục, hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi, phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của UBND tỉnh.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện tham mưu HĐND, UBND tỉnh xử lý những văn bản trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật.

c) Cập nhật kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong việc tiếp cận, khai thác thông tin.

d) Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng tăng cường thông tin, truyền truyền về các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được hiểu biết về các chính sách và sự hiểu biết về vị trí các lãnh đạo..., truyền truyền về cải cách hành chính; vai trò, vị trí của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan hành chính nhà nước trong phục vụ Nhân dân, nâng cao ý thức tìm hiểu và chấp hành pháp luật của Nhân dân, tổ chức.

e) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng chống tham nhũng để cán bộ, công chức, viên chức ngành biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng của Sở.

2. Phòng Nghiệp vụ 2

a) Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn Phòng tư pháp cấp huyện và tư pháp cấp xã thực hiện đúng quy định thủ tục chứng thực; nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng người dân đối với dịch vụ chứng thực xác nhận.

b) Tham mưu lãnh đạo Sở phối hợp các ngành: Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự”.

c) Tăng cường quản lý nhà nước thông qua công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hỗ trợ tư pháp. Phát huy vai trò tự quản của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

d) Tăng cường các hình thức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực thi pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

3. Thanh tra Sở:

a) Tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan theo Kế hoạch; gắn thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan vào tiêu chí xét thi đua- khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ với khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức cuối năm.

b) Phối hợp các Phòng, đơn vị thuộc Sở rà soát các TTHC được Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp để kịp thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC đảm bảo thời gian theo quy định (cả 03 cấp: tỉnh, huyện, xã).

c) Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai 100% thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan và trang thông tin điện tử của Sở. Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận và kịp thời tham mưu xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính của ngành theo đúng quy định.

d) Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

e) Tham mưu tiếp nhận và xử lý kịp thời theo quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức đối với cán bộ, công chức viên chức ngành; kiểm tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức của cán bộ, công chức viên chức ngành.

4. Các Trưởng phòng, đơn vị trực thuộc: có trách nhiệm quán triệt và triển khai Kế hoạch này đến công chức, viên chức. Chủ động tham mưu lồng ghép các nội dung Kế hoạch với thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của phòng, đơn vị được giao phụ trách.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công các Phó Giám đốc Sở phụ trách các lĩnh vực theo dõi, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ được giao tại Kế

hoạch này, đảm bảo về chất lượng và thời gian; định kỳ 6 tháng và năm chủ động đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi báo cáo về Thanh tra Sở để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trình lãnh đạo Sở báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo và đề xuất hướng giải quyết để Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh(B/c);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Đào Trọng Định